TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH GIANG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 10-02-2023
V/v: Tranh chấp về xác định cha cho con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Huy Điệu;

2. Ông Triệu Ngọc Vạn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 112/2022/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022 về việc tranh chấp về xác định cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên toà số 02/2023/QĐST-HNGĐ ngày 01/02/2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1984; trú tại: Thôn Ng, xã S, huyện S, tỉnh Hoà Bình (vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Bùi Đăng T, sinh năm 1985; trú tại: Thôn H, xã L, huyện Gi, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1986; trú tại: Thôn D, xã L, huyện Gi, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình làm việc nguyên đơn – anh Nguyễn Văn C trình bày: Anh Bùi Đăng T và chị Nguyễn Thị L kết hôn với nhau vào năm 2006. Năm 2015, do hai người mâu thuẫn nên đã sống ly thân, trong thời gian này chị L và anh đã có quan hệ tình cảm với nhau, kết quả chị L có thai và sinh con vào ngày 04/02/2016. Chị Nguyễn Thị L trực tiếp đi khai sinh cho con tại UBND xã Hưng

Long, huyện Ninh Giang, với họ tên là: Bùi Nguyễn Gia B, họ tên cha là Bùi Đăng T, họ tên mẹ là: Nguyễn Thị L. Năm 2018 chị L ly hôn với anh T và chị L trực tiếp nuôi con Bùi Nguyễn Gia B. Tháng 8 năm 2022 anh tiến hành xét nghiệm ADN, kết quả xác định anh và cháu Bùi Nguyễn Gia B có quan hệ huyết thống cha – con.

Do có tranh chấp, để đảm bảo đầy đủ quyền, nghĩa vụ của anh và cháu Bùi Nguyễn Gia B nên anh khởi kiện yêu cầu Toà án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xác định anh là cha của cháu Bùi Nguyễn Gia B.

Tại biên bản lấy lời khai, bị đơn – anh Bùi Đăng T trình bày: Chị Nguyễn Thị L sinh con Bùi Nguyễn Gia B vào ngày 04/02/2016 là trong thời kỳ hôn nhân giữa anh và chị L nên anh xác định là con chung giữa anh và chị L. Nay, anh Nguyễn Văn C khởi kiện yêu cầu Toà án xác định anh C là cha của cháu Bùi Nguyễn Gia B anh không nhất trí. Anh yêu cầu anh C, chị L phải mang kết quả xét nghiệm ADN xuống nói chuyện và xin lỗi dòng họ, gia đình anh thì anh mới xem xét nhất trí.

Tại biên bản lấy lời khai, chị Nguyễn Thị L trình bày: Chị và anh Bùi Đăng T kết hôn với nhau vào năm 2006, ly hôn vào năm 2018. Năm 2015, trong thời gian vợ chồng mâu thuẫn, sống ly thân chị đã có quan hệ tình cảm với anh Nguyễn Văn C và sinh được cháu Bùi Nguyễn Gia B vào ngày 04/02/2016. Do cháu B được sinh ra trong thời kỳ hôn nhận giữa chị và anh T nên khi đi khai sinh chị vẫn khai họ tên cha của cháu là Bùi Đăng T. Nay, anh Nguyễn Văn C khởi kiện yêu cầu Toà án xác định anh là cha của cháu Bùi Nguyễn Gia B chị hoàn toàn nhất trí.

Tại phiên tòa: Anh C, chị L vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh T vắng mặt không có lý do. Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh C giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Toà án xác định anh là cha của cháu Bùi Nguyễn Gia B, anh tự nguyện chịu toàn bộ chi phí giám định ADN anh đã bỏ ra; chị L nhất trí yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang có quan điểm xác định việc Tòa án thụ lý, quá trình giải quyết yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn C đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 161, khoản 1 Điều 162; Điều 227; Điều 228 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS); Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về… án phí và lệ phí Tòa án; Điều 88, khoản 1 Điều 89, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình. Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xác định anh Nguyễn Văn C là cha của cháu Bùi Nguyễn Gia B, sinh ngày 04/02/2016; anh Bùi

Đăng T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; anh Nguyễn Văn C chịu toàn bộ chi phí giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng, quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập anh T đến làm việc, tham gia phiên họp, phiên tòa song anh đều vắng mặt; anh C, chị L đề nghị không tiến hành hòa giải và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Toà án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng bị đơn – anh T vẫn vắng mặt tại phiên toà không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên vụ án không tiến hành hòa giải được và xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định tại Điều 207, Điều 227 và Điều 228 của BLTTDS.

[2] Chị Nguyễn Thị L và anh Bùi Đăng T có quan hệ hôn nhân hợp pháp từ ngày 03 tháng 4 năm 2006 đến ngày 05/02/2018, ngày 04/02/2016 chị L sinh con Bùi Nguyễn Gia B. Chị L trình bày: Năm 2015 chị và anh Nguyễn Văn C có quan hệ tình cảm, kết quả chị sinh cháu Bùi Nguyễn Gia B, chị xác định anh Nguyễn Văn C là cha của cháu B, nội dung này phù hợp với nội dung anh Nguyễn Văn C trình bày. Tại Kết luận giám định pháp y về ADN số 34/23/TC-ADN ngày 22/12/2022 của Viện Pháp y quốc gia kết luận: Anh Nguyễn Văn C có quan hệ huyết thống cha – con với cháu Bùi Nguyễn Gia B, độ tin cậy 99,9999%. Lời trình bày của chị L, anh C phù hợp với nhau, phù hợp với kết luận giám định ADN, HĐXX có đủ căn cứ vững chắc xác định anh Nguyễn Văn C là cha của cháu Bùi Nguyễn Gia B sinh ngày 04/02/2016, được UBND xã Hưng Long, huyện Ninh Giang cấp Giấy khai sinh số 21.2016 ngày 26/02/2016. Như vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Về án phí và chi phí giám định: Toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Đối với chi phí giám định nguyên đơn - anh Nguyễn Văn C tự nguyện chịu toàn bộ nên HĐXX chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 88, khoản 1 Điều 89, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147; Điều 161; các điều 227, 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về… án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xác định anh Nguyễn Văn C là cha của cháu Bùi Nguyễn Gia B do chị Nguyễn Thị L sinh ra ngày 04/02/2016, được UBND xã Hưng Long, huyện Ninh Giang cấp Giấy khai sinh số 21.2016 ngày 26/02/2016.

2. Về án phí và chi phí giam định: Anh Bùi Đăng T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm; trả lại anh Nguyễn Văn C số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Giang theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0000198 ngày 10 tháng 10 năm 2022. Chấp nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn C chịu toàn bộ số tiền 7.640.000đ (bẩy triệu sáu trăm bốn m ươi nghìn đồng) chi phí giám định (anh C đã nộp đủ số tiền này).

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Ninh Giang;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện;
- UBND xã Hưng Long, H. Ninh Giang;
- Đương sự;
- Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Quốc Quân